

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2023/DS-ST
Ngày: 11-9-2023
V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Vĩnh Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Huỳnh Văn Hoàn.
- Ông Nguyễn Văn Bạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Tiêu Thơ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 11 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai, theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 258/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2023/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- Bị đơn:

- Ông Lê Văn H, sinh năm 1964;
 - Bà Nguyễn Thị Thanh C, sinh năm 1965;
- Địa chỉ: Tổ G, ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bà N có mặt. Ông H, bà C vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 31/5/2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà N trình bày:

Từ năm 2017, bà có tổ chức chơi nhiều dây hụi, vợ chồng ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Thanh C tham gia chơi nhiều dây hụi của bà với tên trong giấy

hụi là H. Sau khi hốt được hụi thì ông H và bà C không đóng tiền hụi chết cho bà, cụ thể từng dây hụi ông H và bà C còn thiếu tiền hụi của bà như sau:

Dây thứ nhất, hụi mùa 5.000.000 đồng, do bà làm chủ hụi, gồm có 14 phần, ông H và bà C tham gia 01 phần, hụi khui vào ngày 26/02/2017, khui theo mùa lúa, một năm khui 03 lần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi, nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi kỳ hụi phải đóng hụi chết là 5.000.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà là 1.700.000 đồng.

Dây hụi này vợ chồng bà C đã hốt hụi, bà đã giao tiền hụi đầy đủ cho ông H và bà C. Sau khi hốt hụi, ông H và bà C còn nợ bà hụi chết 01 lần là 5.000.000 đồng, hụi đã mãn.

Dây thứ hai, hụi mùa 5.000.000 đồng, do bà làm chủ hụi, gồm có 16 phần, ông H và bà C tham gia chơi 01 phần, hụi khui vào ngày 10/9/2018, khui theo mùa lúa, một năm khui 03 lần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi kỳ hụi phải đóng hụi chết là 5.000.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà là 1.700.000 đồng.

Dây hụi này vợ chồng bà C đã hốt hụi, bà đã giao tiền hụi đầy đủ cho ông H và bà C. Sau khi hốt hụi, ông H và bà C còn nợ bà hụi chết 06 lần là 30.000.000 đồng, hụi đã mãn.

Dây thứ ba, hụi mùa 5.000.000 đồng, do bà làm chủ hụi, gồm có 14 phần, ông H và bà C tham gia chơi 01 phần, hụi khui vào ngày 06/3/2019, khui theo mùa lúa, một năm khui 03 lần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi kỳ hụi phải đóng hụi chết là 5.000.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà là 1.700.000 đồng.

Dây hụi này vợ chồng bà C đã hốt hụi, bà đã giao tiền hụi đầy đủ cho ông H và bà C. Sau khi hốt hụi, ông H và bà C còn nợ bà hụi chết 07 lần là 35.000.000 đồng, hụi mãn tháng 5/2023.

Dây thứ tư, hụi mùa 5.000.000 đồng, do bà làm chủ hụi, gồm có 16 phần, ông H và bà C tham gia chơi 01 phần, hụi khui vào ngày 03/6/2019, khui theo mùa lúa, một năm khui 03 lần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi kỳ hụi phải đóng hụi chết là 5.000.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà là 1.700.000 đồng.

Dây hụi này vợ chồng bà C đã hốt hụi, bà đã giao tiền hụi đầy đủ cho ông H và bà C. Sau khi hốt hụi, ông H và bà C còn nợ bà hụi chết 10 lần là 50.000.000 đồng, trong đó hụi đến hạn 35.000.000 đồng, chưa đến hạn 15.000.000 đồng, hụi mãn tháng 5/2024.

Dây thứ năm, hụi mùa 5.000.000 đồng, do bà làm chủ hụi, gồm có 15 phần, ông H và bà C tham gia chơi 01 phần, hụi khui vào ngày 03/6/2019, khui theo mùa lúa, một năm khui 03 lần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi kỳ hụi phải đóng hụi chết là 5.000.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà là 1.700.000 đồng.

Dây hụi này vợ chồng bà C đã hốt hụi, bà đã giao tiền hụi đầy đủ cho ông H và bà C. Sau khi hốt hụi, ông H và bà C còn nợ bà hụi chết 09 lần là 45.000.000 đồng, trong đó đến hạn 35.000.000 đồng, chưa đến hạn 10.000.000 đồng, hụi mãn tháng 3/2024.

Dây thứ sáu, hụi mùa 5.000.000 đồng, do bà làm chủ hụi, gồm có 14 phần, ông H và bà C tham gia chơi 01 phần, hụi khui vào ngày 23/02/2020, khui theo mùa lúa, một năm khui 03 lần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi kỳ hụi phải đóng hụi chết là 5.000.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà là 1.700.000 đồng.

Dây hụi này vợ chồng bà C đã hốt hụi, bà đã giao tiền hụi đầy đủ cho ông H và bà C. Sau khi hốt hụi, ông H và bà C còn nợ bà hụi chết 10 lần là 50.000.000 đồng, trong đó hụi đến hạn 35.000.000 đồng, chưa đến hạn 15.000.000 đồng, hụi mãn tháng 5/2024.

Dây thứ bảy, hụi mùa 3.000.000 đồng, do bà làm chủ hụi, gồm có 13 phần, ông H và bà C tham gia chơi 01 phần, hụi khui vào ngày 14/6/2018, khui theo mùa lúa, một năm khui 03 lần.

Hình thức chơi hụi là đến ngày khui hụi nếu hụi viên nào bỏ thăm cao thì hốt được hụi, còn nếu hụi viên nào hốt hụi rồi thì mỗi kỳ hụi phải đóng hụi chết là 3.000.000 đồng. Hụi viên nào hốt được hụi thì phải trả tiền huê hồng cho bà là 1.000.000 đồng.

Dây hụi này vợ chồng bà C đã hốt hụi, bà đã giao tiền hụi đầy đủ cho ông H và bà C. Sau khi hốt hụi, ông H và bà C còn nợ bà hụi chết 04 lần là 12.000.000 đồng, hụi đã mãn.

Tổng cộng 07 dây hụi, ông H và bà C còn nợ bà số tiền 227.000.000 đồng, trong đó tiền hụi chết đến hạn là 187.000.000 đồng, tiền hụi chưa đến hạn là 40.000.000 đồng. Việc ông H và bà C chơi hụi nhưng sau khi hốt hụi không đóng tiền hụi chết cho bà, thời gian qua đã gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà rất nhiều.

Vì vậy, bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Thanh C liên đới trả ngay cho bà tiền hui chết đến hạn 187.000.000 đồng. Riêng tiền hui chưa đến hạn 40.000.000 đồng, bà yêu cầu ông H, bà C trả khi đến hạn vào ngày 30/5/2024.

Ông H, bà C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp; quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có ý kiến và không có mặt để dự phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Đây là tranh chấp hợp đồng góp hui theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Ông H, bà C đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn không có mặt để dự phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông H, bà C theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà N, thấy rằng:

Bà N khởi kiện yêu cầu ông H, bà C liên đới trả ngay số tiền hui chết đến hạn 187.000.000 đồng. Riêng tiền hui chưa đến hạn 40.000.000 đồng, bà N yêu cầu ông H, bà C trả khi đến hạn vào ngày 30/5/2024. Nhưng ông H, bà C không phản đối yêu cầu khởi kiện của bà N nên theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự thì đây là tình tiết không phải chứng minh. Do đó, ông H, bà C có nghĩa vụ liên đới trả ngay cho bà N số tiền hui chết đến hạn 187.000.000.000 đồng, theo quy định tại Điều 24 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hui, biểu, phường.

Xét tiền hui chết chưa đến hạn 40.000.000 đồng, thấy: Ông H, bà C đã vi phạm nhiều kỳ không đóng hui chết cho bà N và nhằm để giải quyết dứt điểm tranh chấp hợp đồng góp hui giữa các đương sự, tránh việc khởi kiện nhiều lần nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà N về yêu cầu ông H, bà C trả số tiền 40.000.000 đồng khi đến hạn vào ngày 30/5/2024.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N.

[4] Về án phí: Ông H, bà C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 288, khoản 2 Điều 468 và Điều 471 của Bộ luật dân sự; Điều 24 của Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về hộ, hội, biên, phường; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N.

2. Buộc ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Thanh C có nghĩa vụ liên đới trả ngay cho bà Nguyễn Thị N số tiền 187.000.000 đồng (Một trăm tám mươi bảy triệu đồng).

Buộc bà ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Thanh C có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Nguyễn Thị N 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) tiền hội chưa đến hạn, trả vào ngày 30/5/2024.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bà N có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông H và bà Cao c1 thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

3. Về án phí: Ông Lê Văn H và bà Nguyễn Thị Thanh C phải chịu 11.350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bà N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Ông H, bà C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Công Vĩnh Đức